

SỐ 743

## PHẬT THUYẾT TRUNG TÂM KINH

*Hán dịch: Đời Đông Tấn, Tam tạng Trúc Đàm-vô-lan.*

Nghe như vậy:

Một thuở nọ, Đức Phật ở tại khu vườn rừng Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ. Bấy giờ các vị Bồ-tát, bốn hàng đệ tử, các chúng trời, rồng, quỷ, thần, các vị Đế vương và thần dân hội họp để nghe pháp. Bên phải Đức Phật là Tỳ-kheo Mục-kiền-liên, thần thông đệ nhất, trí như hư không, biến hóa tùy thời. Mục-liên dùng trí và hạnh là để cứu giúp chúng sinh nhiều như cát sông Hằng. Chư Thiên cúi đầu cung kính tôn làm thầy.

Đức Phật bảo Tôn giả Mục-liên:

–Cách đây tám ngàn dặm có một nước lớn, dưới sự cai trị của một vị vua. Dân chúng nơi biên giới không thấy điều linh cảm nơi Tam bảo, ít được nghe pháp vì diệu của Như Lai Vô Sở Trước Chánh Đẳng Chánh Giác, làm theo hạnh của tà đạo điên đảo mà cho là Chân đế. Vua và thần dân phụng thờ năm trăm vị Phạm chí, mỗi vị đều có năm thần thông, có thể dời núi lấp sông, phân thân biến hóa. Trong nước có ngọn núi rất lớn, ngăn lấp đường đi của dân chúng, làm khốn khổ cả vùng. Vua nói: “Vì núi đó khiến cho dân chúng phải gian khó!” Rồi đem việc này nói với Phạm chí. Phạm chí tâu: “Chúng tôi sẽ trừ tai họa cho dân chúng, vua đừng lo nữa.” Phạm chí liền đi quanh ngọn núi. Họ đồng lòng dùng định lực của đạo, sẽ làm cho núi di chuyển.

Đức Phật bảo Tôn giả Mục-liên:

–Ông hãy đến nước đó hiển bày thần thông biến hóa, vượt qua các Phạm chí để cứu vua và dân ở đấy giúp họ xa lìa ba đường dữ, vĩnh viễn được ở nơi ngôi nhà phước.

Tôn giả Mục-liên vâng lời, nương oai thần của Phật, phóng quang theo đường đi, ngăn che cả ánh sáng của mặt trời, lại tỏa lơ lửng trên hư không, ngay tại đỉnh núi ấy, khiến núi không thể lay động được. Phạm chí kinh ngạc nói:

–Núi này đã chuyển động rồi! Ai làm cho nó phải quay lại? Còn mặt trời thì không tỏa sáng. Đây chắc là có nguyên do hay bị tà thuật gì đấy!

Thế là Phạm chí dùng định ý quán sát tâm của các đệ tử có ai bị ô uế không, mà núi lại không lay động. Ông ta thấy tâm đệ tử đều thanh tịnh. Đất nước phồn vinh, của báu, sắc đẹp không làm tâm họ cấu nhiễm. Ông ta ngẩng đầu lên thì thấy một Sa-môn đang ở trên núi ấy.

Phạm chí hỏi:

–Đây là hành động của đệ tử ông Cù-đàm.

Phạm chí kêu to:

–Vua sai chúng tôi trừ hoạn nạn cho dân chúng. Sao ông đến cản trở?

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Tôn giả Mục-liên nói:

–Tôi tự lơ lửng trên không chứ đâu có ngăn cản trở núi của các ông.

Phạm chí dùng hết sức lực nhưng ba lần núi sắp di chuyển thì đều rút cả ba, nát thành đất bằng phẳng. Các Phạm chí quay lại nói với nhau:

–Người nào sáng suốt, đạo đức sâu dày tức là thầy của chúng ta.

Rồi họ sửa y phục, cúi đầu cung kính thưa với Tôn giả Mục-liên:

–Xin được làm đệ tử, hãy chỉ dạy Thánh giáo cho chúng tôi.

Tôn giả Mục-liên đáp:

–Các ông muốn bỏ chỗ tối tăm để đạt đến chốn sáng suốt. Được lắm, ta có tôn sư hiệu là Vô Thượng Chánh Chân, là bậc trời trong cõi trời, là Bậc Nhất Thiết Trí. Các ông phải theo ta để đến gặp Phật.

Phạm chí hỏi:

–Đức Phật giáo hóa có khác lạ hơn ông không?

Tôn giả Mục-liên nói:

–Đức Phật xem núi Tu-di như hạt cải, còn ta thấy hạt cải là Tu-di.

Ca ngợi Đức Phật xong, Tôn giả Mục-liên nói:

–Bây giờ các ông hãy theo sau tôi.

Tôn giả Mục-liên đưa các Phạm chí nhanh như thời gian của lực sĩ duỗi cánh tay, họ liền đến trước Đức Phật, bày tỏ hết sự việc, bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Chúng con nương theo sự biến hóa từ thần lực của Bậc Vô Thượng Chánh Chân, đã giáo hóa các Phạm chí. Những vị này trong ngoài đều thanh tịnh, giống như vải còn mới, dễ nhuộm thành màu. Xin Thế Tôn rửa sạch mọi cấu uế để họ thành chân tịnh.

Phạm chí thấy Phật, tâm liền khai mở, vui vẻ xin làm Sa-môn.

Phật nói:

–Nay ta sẽ giảng nói kinh cho các ông. Lời nói đầu, giữa, cuối đều thiện. Những lời ta dạy trung thực với đạo giải thoát, lấy tâm chân chánh làm gốc. Các ông hãy lắng nghe để truyền lại cho đời sau tu hành.

Các Tỳ-kheo chấp tay thọ giáo.

Phật bảo:

–Trong thân người có năm tên giặc hay lôi kéo người vào đường ác:

1. Sắc.
2. Thống dương (*Thọ*).
3. Tư tưởng (*Tưởng*).
4. Sinh tử (*Hành*).
5. Thức.

Làm người phải luôn suy niệm về năm thứ ấy.

Phật nói:

–Con người bị mắt lừa gạt, bị tai lừa gạt, bị mũi lừa gạt, bị lưỡi lừa gạt, bị thân lừa gạt. Mắt chỉ thấy nhưng không thể nghe. Tai chỉ nghe nhưng không thể thấy. Mũi chỉ biết hương thơm, thối, nhưng không thể biết mùi vị. Miệng chỉ biết mùi vị nhưng không biết hương thơm, thối. Thân chỉ biết lạnh, nóng nhưng không thể biết mùi vị. Năm pháp này thuộc về tâm. Tâm làm gốc.

Phật bảo các Tỳ-kheo:

–Người nào muốn cầu đạo thì phải giữ tâm theo nẻo chánh. Con người vì ngu si

mà bị cuốn theo mười hai nhân duyên nên có sinh tử. Mười hai nhân duyên là:

1. Si (*Vô minh*).
2. Hành.
3. Thức.
4. Danh sắc.
5. Lục nhập.
6. Tài (*Xúc*).
7. Thống (*Thọ*).
8. Ái.
9. Thọ (*Thủ*).
10. Hữu.
11. Sinh.
12. Lão tử.

Ai làm thiện thì được làm người. Ai làm ác thì bị đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, quỷ thần.

Phật tư duy: Con người vì ngu si nên mới có sinh tử. Những gì là gốc của si? Nó từ trong si mà ra. Nay được làm người, trở lại ngu si, không sáng suốt, mắt không mở, không biết chết sẽ đi về đâu, gặp Phật không chịu học hỏi, thấy kinh không thèm đọc, thấy Sa-môn không phụng thờ, không tin đạo đức, không kính thờ cha mẹ, không niệm các khổ trong thế gian, không biết cái khổ bị đánh đập trong địa ngục. Đó gọi là si. Cho nên không bao giờ dừng sinh tử. Người chết trong từng hơi thở, yếu ớt không gì bằng thân mạng. Trong thân con người có ba thứ. Nghĩa là khi thân trút hơi thở rồi thì thức đi, tâm đi, ý đi. Chúng luôn tìm kiếm theo nhau. Ai tạo ác thì bị đọa trong địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh. Ai làm việc thiện thì ba thứ đó cũng đi theo nhau hoặc sinh lên cõi trời, hoặc sinh làm người. Còn ai bị đọa vào năm đường ác là đều do tâm bất chánh.

Phật bảo các Tỳ-kheo:

–Mắt, mũi, tai, miệng, thân và ý của các thầy phải giữ cho chân chánh, ngay thẳng. Nên đoạn trừ những gì cấu nhiễm thì không bao giờ bị đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh. Thấy nhà ai có con cái hung ác, bị quan bắt, đó là tội do tâm bất chánh. Trong thân con người có một trăm danh từ, giống như chiếc xe có một trăm tên. Con người nhiều tham lam, thích sân giận, không tư duy về thân để rồi chết bị đọa trong địa ngục, về sau hối hận đâu có kịp. Ta đã bỏ nước, bỏ ngôi Chuyển luân thánh vương, lo đoạn trừ sinh tử, muốn cứu độ chúng sinh để chứng được đạo Niết-bàn. Ai tinh tấn bậc nhất thì chứng A-la-hán. Ai tinh tấn bậc nhì thì chứng A-na-hàm. Ai tinh tấn bậc ba thì chứng Tư-đà-hàm và ai tinh tấn bậc bốn thì chứng Tu-đà-hoàn. Tuy không đạt được đại tinh tấn nhưng phải giữ năm giới: Không sát sinh, không trộm cắp, không tà dâm, không nói dối và không uống rượu.

Phật nói:

–Con người mỗi khi đi, đứng, nằm, ngồi đều phải có tư duy bốn điều:

1. Tự quán thân mình và quán thân người.
2. Tự quán thọ và quán thọ của người.
3. Tự quán ý và quán ý của người.
4. Tự quán pháp và quán pháp của người.

Khi tâm muốn loạn thì phải tự thấy một cách chân chánh: Nếu thân thể đói thì cũng khổ, mà no quá thì cũng khổ, đi cũng khổ mà đứng cũng khổ, ngồi cũng khổ. Lạnh

cũng khổ, nóng cũng khổ. Khi nằm mà dục nổi lên thì ngồi dậy, giữ tâm cho chân chánh. Nếu tâm bất chánh thì đứng dậy. Đứng dậy mà bất chánh nữa thì nên đi kinh hành. Hoặc giả tâm bất chánh thì nên tự giữ mình. Giống như vua đem quân binh ra trận chiến đấu, người nào mạnh đi trước. Đã được đi trước thì lập mưu đẩy lùi quân địch. Muốn đẩy lùi quân địch là để giữ cho người đi sau. Tỳ-kheo đã từ bỏ vợ con, cạo bỏ râu tóc làm Sa-môn, tuy khổ một đời nhưng về sau mãi mãi được giải thoát. Đã được đắc đạo rồi thì tự tâm hoan hỷ, thấy vợ như thấy chị, thấy con như bạn bè, không có tâm tham ái, luôn rủ lòng Từ bi thương xót mọi hàng trời, người trong mười phương và các loài ngạ quỷ, súc sinh cho đến những loài bò, bay, máy cưa nhỏ bé, đều mong cho tất cả luôn được an lạc, yên ổn và được độ thoát, chứng được Niết-bàn. Nếu thấy trùng, sâu, thú... nên có tâm từ thương xót chúng, cầu sinh đời sau không còn ngu si nữa.

Phải có ý này: Thường nhớ ân sư trưởng, phụng thờ chư Phật như người nhớ cha mẹ, như kẻ tội tử ở tù được Hiền giả đến xin cho ra khỏi. Người trí tuệ luôn nghĩ nhớ ân của Hiền giả ấy. Tỳ-kheo đã đắc đạo nên nghĩ đến Phật. Như vậy, nhớ nghĩ đến kinh pháp giống như người đói nghĩ đến ăn uống. Các Tỳ-kheo phải tôn kính lẫn nhau như em kính thờ anh. Nếu trong đó có ai ngu si thì nên hỏi vị có trí tuệ để lần lượt dạy bảo nhau. Học hỏi vị có trí tuệ giống như trong bóng tối mà có đèn sáng. Không được mưu tính làm những việc xấu ác, không được tranh cãi, kiện tụng. Thấy vàng bạc như thấy đất, không được làm chứng một cách dối trá để người bị tù tội. Nói năng không được lừa gạt, làm tổn thương tâm người. Không nghe, chớ nói nghe. Không thấy, chớ nói thấy. Khi đi phải cúi xuống nhìn sâu, tròng dưới đất, không được thấy mà giẫm đạp, giết hại chúng. Mắt không được tham đắm vợ người, không được nhìn hình tướng phụ nữ. Khi ngồi phải tự tư duy dứt trừ tâm tham ái. Có vậy mới đắc đạo.

Phật bảo các Tỳ-kheo:

–Người nào muốn cầu đạo nên giữ tâm chân chánh. Ngồi nơi thanh vắng, tự điều hòa hơi thở của mình, biết rõ mình đang thở dài, ngắn. Nếu thở hơi dài quá thì thân thể cũng cực mà hơi thở ngắn quá cũng cực. Hãy phân biệt, tư duy, thân thể này do đâu mà có. Tâm phải quán xét bên trong lẫn bên ngoài. Tự tư duy, hoan hỷ với những ai có tâm xấu với mình, trong lúc này thì không cần châu báu của thiên hạ. Khi tâm vừa muốn theo đường chánh mà ý hơi loạn động thì phải trở về tự giữ ý của mình, lúc đó ý trở về ngay. Giống như cái gương, nếu gương không sáng thì không thể thấy được hình ảnh, phải lau chùi bụi bặm cho sạch thì mới thấy thân hình mình được. Như vậy trừ bỏ tham, sân, si cũng giống như chùi gương. Tự mình tư duy cho kỹ: Tất cả sự vật trong thế gian không có gì lâu bền, tất cả đều là vô thường.

Phật bảo các Tỳ-kheo:

–Giữ tâm giống như đá cứng chắc ở bốn mặt. Dù bị mưa to cũng không thể hư hoại, dù trời nóng như đốt cũng không tiêu mòn, gió thổi cũng không lay động. Giữ tâm như đá.

Phật nói:

–Tâm người như cây cối trôi theo dòng nước. Chúng tự trôi đi không nhìn nhau. Cái trước không nhìn lại cái sau, cái sau cũng không thấy cái trước. Tâm người cũng như vậy, một niệm đến, một niệm đi cũng như cây cối, trước sau không nhìn thấy nhau. Đối với trời đất không có chỗ nào vui thích hai lần. Giữa trời đất đã chết rồi thì không chết lần thứ hai. Cho nên đến khi thành đạo rồi biết rõ ân của thầy. Gặp thầy nên hết lòng phụng thờ. Nếu không gặp thì tư duy về những gì thầy chỉ dạy, như con có hiếu luôn

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

nghĩ về cha mẹ. Khi nào ý định rồi mới được nhất tâm. Phải thương xót mọi người cho đến loài côn trùng. Ngồi một mình phải mừng cho mình đã thoát khỏi thế gian và năm đường. Năm đường là: Trời, người, ngựa quý, súc sinh và địa ngục. Đã chứng được đạo A-la-hán thì có thể biến hóa bay hoặc đi tùy ý, trong thân phát ra lửa, nước, có thể ra khỏi chỗ kín bưng hay vào chỗ không có kẽ hở. Muốn lìa bỏ thế gian nhập vào Niết-bàn thì có thể được.

Phật bảo các Tỳ-kheo:

–Đạo không thể không học, kinh không thể không đọc.

Đức Phật giảng nói kinh xong, năm trăm vị Sa-môn đều chứng đắc đạo A-la-hán.

Tôn giả A-nan bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Các vị Sa-môn này nghe kinh sao tâm ý thông suốt nhanh thế?

Phật nói:

–Các vị Tỳ-kheo ấy trước đây ở thời Phật Ca-diếp đã thọ tụng kinh này, trong thời gian không có Phật, tùy theo nhân duyên của thế gian nên phước bỏ không chịu nghe, mãi đến hôm nay ta vừa nói ra họ đều nghe và đều đắc đạo.

Đức Phật giảng nói kinh xong, các Bồ-tát, bốn hàng đệ tử, vua, dân, trời, rồng, quỷ thần đều hoan hỷ lễ Phật.

